

Số: /BC-UBND

Kim Bảng, ngày tháng năm 2022

BÁO CÁO

Tình hình phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã 6 tháng đầu năm 2022 Phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022

I. Tình hình phát triển hợp tác xã

1. Về số lượng hợp tác xã

Tính đến 31/12/2021 trên địa bàn huyện Kim Bảng có 28 HTXNN; trong đó: 18 HTXDVNN chuyển đổi và 10 HTXNN thành lập mới theo Luật HTX năm 2012. Trong 06 tháng đầu năm 2022 không có HTX thành lập mới.

Tổng số thành viên HTX là 26.683 thành viên (100% thành viên là đại diện hộ gia đình).

Tổng số lao động làm việc thường xuyên trong HTX: 126 lao động.

2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Doanh thu bình quân năm 2021 mỗi HTX đạt 1.527,4 triệu đồng/HTX, lợi nhuận bình quân đạt 39,1 triệu/HTX.

Kết quả phân loại, đánh giá HTX năm 2021 theo Thông tư 01/2020/TT-BKHĐT ngày 19/02/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư đối với 18 HTXDVNN đồng thành viên: có 27,78% (5/18) HTX đạt loại tốt; 72,22% (13/18) HTX đạt loại khá.

Đánh giá chung tác động của HTX tới kinh tế hộ thành viên:

- HTX là một tổ chức kinh tế tập thể tự nguyện, trước hết phục vụ nhu cầu và mang lại lợi ích thiết thực cho thành viên.

- HTX cung cấp và tiêu thụ sản phẩm, dịch vụ cho thành viên.

- Phát triển KTTT trong nông nghiệp, nông thôn góp phần hỗ trợ đắc lực cho kinh tế hộ phát triển; gắn với tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới; không ngừng phát triển sản xuất nâng cao năng suất, hiệu quả và sức cạnh tranh.

3. Các mô hình kinh tế tập thể hoạt động hiệu quả trên địa bàn

Đã xuất hiện một số mô hình HTX kiểu mới hoạt động đúng bản chất và đưa lại hiệu quả kinh tế, HTX chuyên ngành được ưu tiên tập trung phát triển

để tạo ra sản phẩm nông sản sạch: cá, ếch, rau củ quả,... Các hợp tác xã phát triển sản xuất kinh doanh gắn với sản phẩm có lợi thế, ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất, chú trọng thị trường đầu ra và định hướng phát triển theo chuỗi giá trị sản phẩm. Đây thực sự là hướng đi có hiệu quả trong xây dựng hợp tác xã kiểu mới, điển hình có HTX thủy sản Hải Đăng.

HTX Hải Đăng thành lập năm 2020, HTX đã đầu tư xây dựng mô hình nuôi cá theo công nghệ "Sông trong ao" với quy mô 1,6 ha mặt nước với 3 bể nuôi. Tại mỗi bể được nuôi từng loại cá gồm: Rô phi đơn tính đực, trắm cỏ và chép lai. Sản lượng cá thu được tại các bể nuôi luôn đạt khoảng 50 tấn/lứa, khả năng tối đa có thể cho sản lượng lên đến 75 tấn/lứa. Việc nuôi thủy sản theo công nghệ "Sông trong ao" giúp HTX quản lý tốt hơn được nguồn con giống, dịch bệnh, thức ăn; nguồn nước luôn được làm sạch, không bị ô nhiễm, nhờ đó nâng cao chất lượng sản phẩm thủy sản (đạt tiêu chuẩn an toàn). Nuôi cá theo mô hình "sông trong ao" giúp giải quyết được khó khăn của người dân như cá chết do ô nhiễm nguồn nước, nâng cao chất lượng thịt, cá được nuôi thả liên tục, thường xuyên; đồng thời giúp xóa bỏ tập quán làm ăn nhỏ lẻ, hướng tới nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm. Các sản phẩm từ cá Ruốc cá, chả cá, và cá kho của HTX đạt tiêu chuẩn sản phẩm OCOP 4 sao năm 2020.

II. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ phát triển KTTT, HTX 6 tháng đầu năm 2022

1. Công tác chỉ đạo

Các cấp chính quyền địa phương đã tập trung chỉ đạo và thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng và nhà nước về lĩnh vực KTTT. Nhận thức cán bộ và một số bộ phận thành viên có thay đổi rõ rệt về vai trò, lợi ích của hợp tác xã trong giai đoạn mới.

UBND huyện đã thành lập Ban chỉ đạo phát triển KTTT do đồng chí phó Chủ tịch cấp huyện làm Trưởng ban và Ban chỉ đạo hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm. Cấp xã không thành lập Ban chỉ đạo phát triển KTTT và không có cán bộ quản lý nhà nước về KTTT.

Chỉ đạo các HTX tổ chức Đại hội thành viên HTX đảm bảo đúng luật.

Hàng năm UBND huyện giao Phòng Nông nghiệp & PTNT huyện phối hợp với Chi cục PTNT Hà Nam tổ chức hội nghị triển khai các lớp tập huấn,

bồi dưỡng kiến thức mới, cập nhật các văn bản cơ chế chính sách về hợp tác xã cho cán bộ chủ chốt các HTX.

2. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ

Hầu hết các HTX tổ chức đăng ký lại đúng quy trình đã hướng dẫn, thực hiện tốt các quy định Luật HTX năm 2012. Các hợp tác xã đã rà soát, đánh giá, phân loại tài sản, nguồn vốn, công nợ, tư cách thành viên.... Xác định nguồn gốc của nợ phải thu (*đặc biệt là nợ phải thu của thành viên với HTX*), nhiều hợp tác xã xây dựng được phương án xử lý, thu hồi nợ có hiệu quả.

Một số hợp tác xã bổ sung thêm các dịch vụ và đưa vào trong kế hoạch sản xuất, kinh doanh của các HTX, trong đó chú trọng đến các dịch vụ đầu vào đảm bảo nhu cầu cho sản xuất theo hướng liên doanh- liên kết như: dịch vụ tiêu thụ sản phẩm, cung ứng giống- vật tư ... và kết nối thị trường tiêu thụ.

Bước đầu đã hình thành được một số HTX kiểu mới theo hướng liên doanh- liên kết trong sản xuất, tiêu thụ hàng hoá cho thành viên. Các HTX trên địa bàn đều kí hợp đồng với các công ty tiêu thụ sản phẩm cây xuất khẩu, lúa giống, sữa ... Việc phát triển HTX nông nghiệp đã góp phần nâng cao thu nhập cho kinh tế hộ. Ngoài ra, ở các HTX hoạt động khá thì các cơ sở hạ tầng như: đường trục chính nội đồng, hệ thống thủy lợi, ... được củng cố và duy tu, bảo dưỡng và phát huy hiệu quả tốt hơn.

Bộ máy điều hành và quản lý được quy định nhiệm vụ, quyền hạn rõ ràng nên đã phát huy vai trò tốt hơn, làm tốt chức năng xã hội trong việc tuyên truyền chủ trương, đường lối của nhà nước đến tận người dân.

3. Khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân

3.1. Khó khăn, vướng mắc

Một số điều khoản quy định trong Luật HTX chưa phù hợp với tình hình thực tế; văn bản chưa có sự thống nhất đã ảnh hưởng đến việc chỉ đạo điều hành, cụ thể:

- Tại Điều 35 Luật HTX năm 2012 quy định về “Hội đồng quản trị HTX, Liên hiệp HTX” chưa phù hợp đối với HTX ít thành viên (*đối với HTX ít thành viên việc thành lập Hội đồng quản trị tối thiểu 03 người là công kênh, chưa phù hợp thực tế*).

- Các tiêu chí đánh giá phân loại HTX trong Thông tư hướng dẫn đánh giá phân loại HTX của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Kế

hoạch và Đầu tư không đồng nhất (*Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành Thông tư 01/2020/TT-BKHĐT ngày 19 tháng 02 năm 2020 về hướng dẫn phân loại và đánh giá HTX, Bộ Nông nghiệp & PTNT ban hành Thông tư 09/2017/TT-BNNPTNT ngày 17 tháng 4 năm 2017 về hướng dẫn phân loại và đánh giá hoạt động HTX trong lĩnh vực nông nghiệp*).

- Cơ chế chính sách hỗ trợ phát triển KTTT, HTX đã được ban hành cơ bản đầy đủ, đồng bộ, tuy nhiên việc đưa cơ chế chính sách vào triển khai thực hiện còn gặp khó khăn, hạn chế.

- Chưa có cán bộ quản lý nhà nước về KTTT, HTX.

- Công tác báo cáo đôi khi chưa đảm bảo tiến độ, số liệu chưa đầy đủ, nhất là đối với HTXNN mới thành lập, ít thành viên.

3.2. Nguyên nhân

- Khách quan:

+ Nguồn vốn hỗ trợ phát triển HTX còn ít trong khi đó nhu cầu của HTX nhiều.

+ Do chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng phát triển công nghiệp, dịch vụ. Do đó cơ cấu lao động chuyển dịch theo, nhiều hộ nông dân không tham gia sản xuất nông nghiệp nên không có nhu cầu tham gia HTX.

- Chủ quan:

+ Chưa bố trí đủ cán bộ chuyên trách làm công tác quản lý nhà nước về KTTT, HTX cấp huyện đặc biệt cấp xã.

+ Một số cán bộ, nhân dân chưa nhận thức đúng về vai trò, vị trí, tầm quan trọng và xu thế phát triển của KTTT đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương nên chưa tích cực tham gia và xây dựng HTX.

+ Một số nơi các cấp ủy đảng chính quyền chưa thực sự quan tâm, tạo điều kiện để HTX hoạt động, do đó chưa thúc đẩy HTX phát triển.

+ Một số HTX mới thành lập hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp bước đầu mới đi vào hoạt động nên việc hạch toán, báo cáo các hoạt động dịch vụ HTX chưa đảm bảo theo quy định.

III. Phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022

Tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền các Chỉ thị, Nghị quyết, Luật HTX năm 2012, các chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước về phát triển KTTT trong sản xuất nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới trên

các thông tiện thông tin đại chúng; nhân rộng các mô hình HTX kiểu mới hoạt động có hiệu quả.

Phối hợp với Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nam tập huấn bồi dưỡng kiến thức cho cán bộ, thành viên HTX nhằm nâng cao năng lực quản lý, điều hành, tổ chức phát triển sản xuất, liên kết tiêu thụ sản phẩm...; tập huấn về kiến thức, kỹ năng xúc tiến thương mại cho cán bộ quản lý và một số thành viên HTX.

Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Luật HTX, khắc phục những hạn chế, yếu kém của HTX; tập trung nguồn lực hỗ trợ phát triển HTX góp phần thực hiện hiệu quả tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới.

IV. Đề xuất, kiến nghị

- Các Bộ, ngành Trung ương nghiên cứu, tham mưu đề xuất sửa đổi một số Điều của Luật Hợp tác xã năm 2012 để phù hợp với tình hình thực tế nhằm phát triển KTTT, HTX.

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư phối hợp Bộ Nông nghiệp & PTNT thống nhất ban hành Thông tư hướng dẫn về đánh giá phân loại HTX để cơ quan quản lý nhà nước và HTX dễ thực hiện và đảm bảo tính thống nhất.

Trên đây là báo cáo tình hình phát triển KTTT, HTX 6 tháng đầu năm 2022 và phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022, UBND huyện Kim Bảng trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Sở Kế hoạch – Đầu tư (b/c);
- TT Huyện ủy, HĐND huyện (b/c);
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Lưu VT, NN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hùng Sơn

Phụ lục
TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KTTT, HTX 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022

S T T	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2022	Ước thực hiện cả năm 2022
	Hợp tác xã					
1	Tổng số HTXNN	HTX	28	28	28	28
	Trong đó					
	Số HTX thành lập mới	HTX	0	0	0	0
	Số HTX giải thể	HTX	0	0	0	0
2	Tổng số thành viên HTX	TV	26.683	26.683	26.683	26.683
	Trong đó					
	Số thành viên mới	TV	0	0	0	0
	Số thành viên ra khỏi HTX	TV	0	0	0	0
3	Tổng số lao động thường xuyên trong HTX		126	126	126	126
	Trong đó					
	Số lao động thường xuyên mới	Người	0	0	0	0
	Số lao động là thành viên HTX	Người	126	126	126	126
4	Tổng doanh thu của HTX	Tr.đồng /năm	27.493	27.500	13.746	27.500
	Doanh thu bình quân một HTX	Tr.đồng /năm	1.527,4	1.600	800	1.600
	Trong đó					
	Doanh thu của HTX với thành viên	Tr.đồng /năm	593,4	590,0	296,5	590,0
5	Tổng lãi của HTX	Tr.đồng /năm	704	700	350	700
	Lãi bình quân một HTX	Tr.đồng /năm	39,1	39,0	19,5	39
6	Thu nhập của lao động thường xuyên trong HTX	Tr.đồng /năm	2,00	2,00	2,00	2,00
7	Tổng số cán bộ quản lý trong HTX	Người	126	126	126	126
	Trong đó					
	Số cán bộ quản lý HTX đã qua đào tạo đạt trình độ sơ cấp, trung cấp, cao đẳng	Người	126	126	126	126